TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8- HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **22**/2026/HS-ST
Ngày: 12/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thành Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thu Hà, bà Lê Thị Thanh Vân.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Vũ Thị Xuân - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân khu vực 8 - Hải Phòng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2026/QĐXXST-HS ngày 02/02/2026, đối với các bị cáo:

1.Nguyễn Đình T, sinh năm 1986; CCCD: 030086006179. HKTT: Số A C, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương (nay là phường T, thành phố Hải Phòng); C ở: Số A L, phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương (nay là phường T, thành phố Hải Phòng); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Đình B và bà Lê Thị N; Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ hai; có vợ là Hoàng Thị D, sinh năm 1984; có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh 2017. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/4/2025 đến ngày 09/5/2025 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Phạm Việt L; sinh năm 1993; Số CCCD: 030093002025. ĐKHKTT và chỗ ở: Số A C, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương (nay là phường T, thành phố Hải Phòng); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Ngọc L1 và bà Trần Thị Kim N1; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/4/2025 đến ngày 09/5/2025 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Nguyễn Trung K, sinh năm 1974; Số CCCD: 042074000461 ĐKHKTT và cư trú: Số H P, phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương (nay là phường T, thành phố Hải Phòng); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn K1 và bà Lê Thị C1; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ tư; Có vợ là Nguyễn Thị Â, sinh năm 1975; có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/4/2025 đến ngày 09/5/2025 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Các bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2024, qua mạng xã hội Nguyễn Đình T nhờ người đàn ông tên N2 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) giới thiệu người có thể giao tài khoản cá độ bóng đá trên mạng, N2 đồng ý và giới thiệu cho T một người đàn ông là người Việt Nam đang sinh sống ở Campuchia (chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Khoảng đầu tháng 11/2024, người đàn ông ở Campuchia đã giao cho T 01 tài khoản tổ chức cá độ bóng đá cấp độ Master là KW6N00, hạn mức là 100.000 điểm, quy ước 1 điểm = 10.000 đồng để cá độ bóng đá với trên mạng Internet tại website "bong88.com". T và người đàn ông này thống nhất thanh toán tiền thắng, thua cá độ bóng đá vào chiều thứ hai hàng tuần hẹn gặp ở khu vực ngã ba T, thành phố H (nay là phường H, thành phố Hải Phòng), người giao tài khoản sẽ cho một người đàn ông khác (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đến gặp T để thanh toán. Nhưng do thời điểm này, có nhiều sự việc cá độ bóng đá bị phát giác nên T chỉ cầm tài khoản mà chưa sử dụng.

Đến khoảng giữa tháng 3/2025, T chia tài khoản Master KW6N00 thành 04 tài khoản cá độ bóng đá cấp độ Agent là KW6N00B1, KW6N00HG, KW6N00CH, KW6N00BE, từ những tài khoản cá độ Agent này, T chia thành 09 tài khoản cá độ bóng đá cấp độ Member để chơi đánh bạc trên mạng Internet tại website "bong88.com", cụ thể: Đối với tài khoản KW6N00B1, T chia thành 02 tài khoản Member là KW6N00B1888 và KW6N00B1999, hạn mức mỗi tài khoản 1.000 điểm. Đối với tài khoản KW6N00HG, T chia thành 02 tài khoản Member là KW6N00HG555, KW6N00HG999, hạn mức mỗi tài khoản 1.000 điểm. Đối với tài khoản KW6N00CH, T chia thành 02 tài khoản Member là

KW6N00CH888, KW6N00CH999, hạn mức mỗi tài khoản 1.000 điểm. Đối với tài khoản KW6N00BE, T chia thành 03 tài khoản Member là KW6N00BE111, KW6N00BE222, KW6N00BE888, hạn mức mỗi tài khoản 1.000 điểm.

Để phục vụ việc quản lý tài khoản đánh bạc, T đã thuê Phạm Việt L (là em họ của T) quản lý 04 tài khoản cá độ bóng đá cấp độ A cho T, với nhiệm vụ kiểm tra, đối chiếu số điểm của các tài khoản Member rồi báo lại cho T kết quả thắng thua của các tài khoản Member để thanh toán, L được T trả công 10.000.000 đồng.

Trong tháng 3/2025, Nguyễn Đình T và Phạm Việt L cấp 03 tài khoản cá độ bóng đá cấp độ member là KW6N00B1999, KW6N00HG999, KW6N00CH888 cho Nguyễn Trung K là người quen để K sử dụng trực tiếp cá độ bóng đá với T, thống nhất quy ước 01 điểm là 50.000 đồng (T hưởng chênh lệch 40.000 đồng, tương ứng 80%); K sẽ thanh toán thắng, thua tiền cá độ bóng đá với T qua L bằng hình thức chuyển hoặc nhận tiền qua tài khoản ngân hàng của L hoặc L đưa trực tiếp vào ngày thứ hai hàng tuần, cụ thể:

Từ ngày 24/03/2025 đến ngày 27/03/2025, tài khoản Member KW6N00CH888, K sử dụng tài khoản này tham gia đánh bạc. Tổng số điểm, tiền thắng/thua (đã cộng điểm hoa hồng) là - 275.84 điểm x 50.000 đồng = - 13.792.000 đồng (K bị thua).

Từ ngày 23/04/2025 đến ngày 28/04/2025, tài khoản Member KW6N00B1999, K sử dụng tài khoản này tham gia đánh bạc. Tổng số điểm, số tiền thắng/thua (đã cộng điểm hoa hồng) là 2.085,89 điểm x 50.000 đồng = 104.294.500 đồng (K thắng).

Từ ngày 07/04/2025 đến ngày 21/04/2025, tài khoản Member KW6N00HG999, K sử dụng tài khoản này tham gia đánh bạc. Tổng số điểm, tiền thắng/thua (đã cộng điểm hoa hồng) là – 4.815,74 điểm x 50.000 đồng = - 240.787.000 đồng (K bị thua).

Như vậy, từ ngày 24/3/2025 đến ngày 28/4/2025, Nguyễn Trung K đã sử dụng 03 tài khoản Member KW6N00B1999, KW6N00HG999, KW6N00CH888 để tham gia đánh bạc trên mạng Internet tổng cộng Quá trình sử dụng 03 tài khoản trên tham gia đánh bạc, Nguyễn Trung K bị thua là -3.005,69 điểm, tương ứng với số tiền là -150.284.500 đồng nên không thu lợi bất chính. Số tiền mà K bị thua chính là số tiền mà Nguyễn Đình T thắng. Tuy nhiên, T chỉ được hưởng lợi bất chính 80% nên T được hưởng lợi bất chính số tiền là 150.284.500 x 80% = 120.227.600 đồng từ việc đánh bạc của K.

Đối với 06 tài khoản member KW6N00B1888, KW6N00HG555, KW6N00CH999, KW6N00BE111, KW6N00BE222, KW6N00BE888, T giao cho người đàn ông tên L2 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), thống nhất quy ước 01 điểm = 12.000 đồng (T hưởng chênh lệch 2.000 đồng, tương ứng

2/12%), việc thanh toán thắng, thua tiền cá độ bóng đá bằng hình thức gặp trực tiếp tại khu vực C Khu Công nghiệp Đ vào ngày thứ 2 hàng tuần, cụ thể:

Đối với tài khoản Member KW6N00B1888: Từ ngày 22/04/2025 đến ngày 28/04/2025, L2 đã tham gia đánh bạc với tổng số điểm, tiền thắng/thua (đã cộng điểm hoa hồng) là 1.021,55 điểm x 12.000 đồng = 12.258.600 đồng.

Đối với tài khoản Member KW6N00HG555: Từ ngày 08/04/2025 đến ngày 20/04/2025, L2 đã tham gia đánh bạc vớit tổng số điểm, tiền thắng/thua (đã cộng điểm hoa hồng) là -768,65 điểm x 12.000 đồng = -9.223.800 đồng.

Đối với tài khoản Member KW6N00BE888: Từ ngày 31/03/2025 đến ngày 06/04/2025, L2 đã tham gia đánh bạc với tổng số điểm, tiền thắng/thua (đã cộng điểm hoa hồng) là – 8.128,80 điểm x 12.000 đồng = -97.545.600 đồng.

Đối với tài khoản Member KW6N00CH999: Từ ngày 27/03/2025 đến ngày 30/03/2025, L2 đã tham gia đánh bạc với 218 trận (271 kèo), với tổng số điểm, tiền thắng/thua (đã cộng điểm hoa hồng) là 3.155,19 điểm x 12.000 đồng = 37.862.280 đồng.

Đối với tài khoản Member KW6N00BE222: Ngày 06/04/2025, L2 đã tham gia đánh bạc với 01 trận (02 kèo), với tổng số điểm, tiền thắng/thua (đã cộng điểm hoa hồng) là - 1.995, 00 điểm x 12.000 đồng = - 23.940.000 đồng.

Đối với tài khoản Member KW6N00BE111: Ngày 06/04/2025, L2 đã tham gia đánh bạc với 01 trận (02 kèo), với tổng số điểm, tiền thắng/thua (đã cộng điểm hoa hồng) là 2.005,00 điểm x 12.000 đồng = 24.060.000 đồng.

Như vậy, từ ngày 27/3/2025 đến ngày 28/4/2025 đối tượng tên L2 sử dụng 06 tài khoản Member KW6N00B1888, KW6N00HG555, KW6N00CH999, KW6N00BE111, KW6N00BE222, KW6N00BE888 để tham gia đánh bạc trên mạng Internet tổng cộng thắng/ thua 56.528.520 đồng. Số tiền L2 bị thua chính là số tiền mà bị can T thắng. Tuy nhiên, bị can T chỉ được hưởng lợi bất chính 2/12% nên bị can T được hưởng lợi bất chính số tiền là 56.528.520 x 2/12% = 9.421.420 đồng từ việc tổ chức cho đối tượng L2 đánh bạc.

Tổng số tiền thắng thu lợi bất chính từ việc giao 09 tài khoản cá độ bóng đá Member cho Nguyễn Trung K và người đàn ông tên L2 là 120.227.600 đồng + 9.421.420 đồng = **129.649.020 đồng.**

- Về vật chứng vụ án: 01 điện thoại Galaxy S25 Ultra, màu bạc; bên trong lắp sim điện thoại số thuê bao 0981.328.686 và 0903.868.686 do T giao nộp; 01 điện thoại Iphone 16 Pro Max bên trong lắp sim điện thoại số thuê bao 033.206.0216 do L giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note20 Ultra, bên trong lắp sim số 0983.454.577 (sim 1) và 0923.817.777 (sim 2) do K giao nộp. Các vật chứng hiện đang được quản lý tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSHP-P2, ngày 29/10/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Việt L về tội Tổ chức đánh bạc, quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự; Nguyễn Trung K về tội Đánh bạc, quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Việt L phạm tội Tổ chức đánh bạc, bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội Đánh bạc.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 322, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2, 3 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Việt L, đề nghị xử phạt mỗi bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trung K, đề nghị xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Việt L, Nguyễn Trung K cho UBND phường T, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải thực hiện nghĩa vụ của người được hưởng án treo theo quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Việt L, mỗi bị cáo 30.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Trung K 25.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Galaxy S25 Ultra, màu bạc; bên trong lắp sim điện thoại số thuê bao 0981.328.686 và 0903.868.686 của bị cáo T; 01 điện thoại Iphone 16 Pro Max

bên trong lắp sim điện thoại số thuê bao 033.206.0216 của bị cáo L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note20 Ultra, bên trong lắp sim số 0983.454.577 (sim 1) và 0923.817.777 (sim 2) của bị cáo K.

- Án phí: Căn cứ điều 135, Điều 136 BLTTHS, Luật phí, Lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 11/2024, Nguyễn Đình T đã nhận 01 tài khoản cá độ bóng đá cấp độ Master, sau đó, chia thành 04 tài khoản cá độ bóng đá cấp độ A và tiếp tục chia 04 tài khoản Agent này thành 09 tài khoản Member (tài khoản cá độ) với hạn mức mỗi tài khoản 1.000 điểm. T thuê, trả công 10.000.000 đồng cho Phạm Việt L để L theo dõi, quản lý 04 tài khoản Agent này; đồng thời giao cho Nguyễn Trung K 03 tài khoản Member, thống nhất quy đổi 1 điểm = 50.000 đồng để K sử dụng cá độ bóng đá được thua bằng tiền. Tổng số tiền T thu lợi bất chính là 129.649.020 đồng.

Trong khoảng thời gian từ ngày 24/3/2025 đến ngày 28/4/2025, Nguyễn Trung K sử dụng 03 tài khoản member để tham gia đánh bạc trên mạng Internet tổng cộng bị thua 150.284.500 đồng, nên không thu lời bất chính.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tổ chức đánh bạc, đánh bạc được thua bằng tiền trên kết quả các trận đấu bóng đá, thông qua các phương tiện có kết nối mạng Internet và hệ thống tin nhắn Zalo là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi, ý thức coi thường pháp luật các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo T đã trực tiếp mua và chia tài khoản, bị cáo L giúp bị cáo T theo dõi quản lý tài khoản cá cược. Tổng số tiền thu lời bất chính là 129.649.020 đồng nên hành vi của các bị cáo T, L đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm b,c khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo K có hành vi đánh bạc độc lập, đủ yếu tố cấu thành tội " Đánh bạc" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu

trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tính chất đồng phạm, vị trí vai trò của các bị cáo: Trong vụ án, bị cáo Nguyễn Đình T là người chủ mưu, cầm đầu, trực tiếp mua tài khoản và chia các tài khoản tổ chức việc đánh bạc; bị cáo Phạm Việt L là người giúp sức theo dõi quản lý tài khoản các cược; bị cáo Nguyễn Trung K nhận tài khoản và là người trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, và đã chủ động khắc phục hậu quả, tự nguyện nộp lại tiền thu lời bất chính (Bị cáo T 50.000.000 đồng, các bị cáo L, K mỗi bị cáo 30.000.000 đồng); bị cáo K có bố và mẹ đẻ được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì và hạng ba; bị cáo T được Chủ tịch UBND phường T, thành phố Hải Phòng tặng Giấy khen đã có thành tích trong thực hiện gương "Người tốt, việc tốt" nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội với mục đích tư lợi nên cần thiết phạt tiền đối với các bị cáo sung ngân sách Nhà nước

[6]. Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 điện thoại Galaxy S25 Ultra, màu bạc; bên trong lắp sim điện thoại số thuê bao 0981.328.686 và 0903.868.686 do T giao nộp; 01 điện thoại Iphone 16 Pro Max bên trong lắp sim điện thoại số thuê bao 033.206.0216 do L giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note20 Ultra, bên trong lắp sim số 0983.454.577 (sim 1) và 0923.817.777 (sim 2) do K giao nộp là công cụ phương tiện thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo điểm a,b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8]. Về vấn đề khác: Đối với hành vi của những đối tượng giao tài khoản, thanh toán thắng thua với Nguyễn Đình T và đối tượng tên L2 là người sử dụng 09 tài khoản member đánh bạc với Nguyễn Đình T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này nên không đủ căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 và khoản 3 Điều 322; khoản 2 Điều 35; điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, Khoản 1 Điều 54, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2, 3 Điều 65 Bộ luật hình Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Đình T và Phạm Việt L.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 và khoản 3 Điều 321; khoản 2 Điều 35; điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52, Khoản 1 Điều 54, khoản 1, 2, 3 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Trung K.

Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Việt L phạm tội " Tổ chức đánh bạc"; Bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội "Đánh bạc"

2. Hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T **03** *(ba)* năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách **60** *(sáu mươi)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Phạm Việt L **02** *(hai)* năm **06** *(sáu)* tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách **60** *(sáu mươi)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K **02** *(hai)* năm **06** *(sáu)* tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách **60** *(sáu mươi)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Việt L, Nguyễn Trung K cho UBND phường T, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải thực hiện nghĩa vụ của người được hưởng án treo theo quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Đình T **80** *(tám mươi)* triệu đồng, bị cáo Phạm Việt L, Nguyễn Trung K mỗi bị cáo **50** *(Năm mươi)* triệu đồng sung ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Galaxy S25 Ultra, màu bạc; bên trong lắp sim điện thoại số thuê bao 0981.328.686 và 0903.868.686 của bị cáo T; 01 điện thoại Iphone 16 Pro Max bên trong lắp sim

điện thoại số thuê bao 033.206.0216 của bị cáo L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note20 Ultra, bên trong lắp sim số 0983.454.577 (sim 1) và 0923.817.777 (sim 2) của bị cáo K.

(Đặc điểm và tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố H và Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng (phòng thi hành án dân sự khu vực 8).

5. Về án phí: Căn cứ điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015; Nghị quyết số 326/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Việt L, Nguyễn Trung K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Việt L, Nguyễn Trung K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Các bị cáo.
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 8 - Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Phòng;
- Phòng HSNV Công an TP Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 8 - Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thành Hưng